



Tuần Báo Vô Vi

Quy Hội Tình Người

14 tháng 12 năm 2008

Số 23

Thiền Viện Quy Hội Tình Người

51 Malone Rd,

Mareeba, QLD 4880, Australia

Chi tiết liên lạc: 4 New Ross Lane,
Waterford, WA 6152, Australia

Tel/Fax: +61 (8) 9450 7416

Di động: 0422 091358

Email: quyhointinhngui@gmail.com

Website: www.quyhointinhngui.org

Tờ báo hàng tuần của Thiền Viện Quy Hội Tình Người dành riêng phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Dẫn Thân

*Dẫn thân tận độ giải ưu sầu
Trí ý phân minh hợp chung tâu
Tiến hóa không ngừng trong thức giác
Quân bình thanh tịnh rõ đuôi đầu*

Vĩ Kiên

Tuần này:

- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Tình Thầy Tận Độ
- Thi Ca của Đức Thầy

Thưa các bạn,

Để việc phát triển Vô Vi được tiến hành tốt đẹp, tuần báo này sẽ mang đến cho các bạn trên toàn thế giới những tin tức xác thực theo đúng sự chỉ dạy của Đức Thầy qua 10 Điều Thực Hành Tâm Đạo và Nội Quy dành cho các phương tiện truyền thông của Vô Vi.

Ước mong đây là nhịp cầu thông cảm để các bạn có cơ hội đóng góp, phục vụ cho chung và giúp đỡ lẫn nhau trên con đường hành pháp trong chiều hướng phát triển của tâm linh.

Thân mến,

Ban Biên Tập

Lời Vàng Tiếng Ngọc

Thiên Địa Huy Hoàng

Xa cách các bạn trên một tháng, hôm nay âm thịnh của tôi lại tái ngộ cùng các bạn. Cuộc xuất hành đi sang Pháp, ở kỳ này tôi cảm giác có phần huyền diệu xây dựng và giúp đỡ trên mọi mặt, cho nên chúng tôi được tương ngộ, những bạn đã có thiện tâm tu tại đất Pháp xa quê hương, nhưng người vẫn tìm hiểu về phần thiên liêng, Tổ Tiên, Trời Phật, sự trường cửu của nội tâm, được ôm ấp và phát triển theo đường lối thực hành của Pháp Lý Vô Vi. Hiền huynh Xuân Liêm đã tận dụng thanh khí điền của người, truyền bá và giúp đỡ những bạn bè ở nơi xứ Pháp, những người bạn đồng bào của chúng ta xa quê hương, nhưng được hưởng một phần thanh giải, cho nên những người ấy đã tự tìm thấy con đường phải đi, và phải tự mình tu để tự giác, tự tiến. Khi tôi đến đất Pháp, tôi cũng nhận xét phần thanh điền của những người ấy đã có tâm tự sửa chữa tự tiến, cái sự quý giá ấy không biết nói sao cho xiết, bởi vì phần xây dựng sau những cái phong ba bão táp của cuộc sống của con người xa quê hương, sống trong nơi động loạn, sống trong tù cơn giày xéo, nhưng mà người vẫn giữ bình tâm để hướng về Phật Pháp thanh tịnh. Tôi nhận xét đó là sự quý giá và con đường lối chín chắn của những người ấy, họ đã tự tu tự tiến, cũng như chúng ta ở đây các bạn cũng vậy. Chúng ta không có tổ chức, chúng ta không có bày biểu, không có chủ trương rủ ren và không làm rối loạn cho tất cả các bạn tu, nhưng mà mọi người tự tìm hiểu, tự xây dựng, tự khai thác, tự hành cái đường lối của pháp lý của kẻ đi trước đã lượm được, truyền bá cho người đi sau, nắm đó mà xây dựng cõi mở cái tổ chức của chúng ta.

Hiện tại các bạn nam, phụ, lão, ấu, cũng đồng nhìn nhận rằng: Chính các bạn hành đúng pháp, là các bạn có thể đạt được giai đoạn đầu là sức khỏe, giai đoạn thứ nhì là các bạn đi tới bình tâm, giai đoạn thứ ba tịnh tiến trong thâm tiến của các bạn, đâu có nhờ đỡ bên ngoài, đâu có lấy vải thưa che mắt thánh, đâu có phỉnh phờ bạn đạo được. Cho nên những bạn mà tu VôVi đây, không còn sự lu mờ nữa, và không còn sự đại đột nữa, không còn bị phỉnh phờ bởi ai nữa, chính người lo tu lo tiến, còn chuyện đời là một chuyện. Chuyện đời là cái tổ chức tạm ở thế gian, trong cái xây dựng cũng tạm ở thế gian, chớ còn cái phần thiên liêng là chính mình phải lo lấy mình, phải xây dựng cho mình mới tiến được, chớ chẳng ai giúp chúng ta được.

Cho nên đằng này chúng ta tin đến bây giờ cũng không có tổ chức được một cái gì hết, chúng ta đã có sẵn cái tổ chức nước, lửa, gió, đất cấu tạo thành một bản thể, bao gồm ngũ tạng: kim, mộc, thủy, hỏa, thổ. Cái tổ chức lớn lao hết sức lớn lao, mà chúng ta không có tận tâm phát triển, thì kẻ cũng như không, lo bên ngoài quá nhiều, đau khổ nhiều, bận rộn nhiều, rồi đâm ra oán trách Trời Phật, đó là sự sai lầm của riêng ta. Cho nên trước khi tôi đi, tôi cũng đã nói rất rõ ràng và đến lúc về thì cũng phải một đường lối một, chúng ta phải đi. Nói ở thế gian chúng ta xuất hồn, chúng ta cảm giác rằng đi xa, không phải xa đâu. Chúng ta trở về cái quê xưa chốn cũ, chúng ta trở về cái trật tự sạch sẽ. Chúng ta tiến về cái phần thanh khí an ninh ở bên trên, thay vì động loạn tham ô cướp giựt, nhưng mà kết quả cũng phải buông xuôi. Tất cả các bạn ở đây đã ý thức rõ ràng, chính mình phải tự tu, tự tiến, không nên ỷ lại nơi người truyền pháp và

không có một ai có thể phỉnh phờ chúng ta được. Chúng ta chỉ sửa lấy ta để mình cảm lấy ta, chúng ta có sẵn một cái cơ cấu huyền diệu của Trời Đất đã cấu tạo, chỉ biết sửa mình. Mọi người nhân loại ở thế gian này, ở mảnh đất phù sanh này biết tự sửa, không bao giờ còn có chiến tranh nữa. Bây giờ công việc ở thế gian này nó đã lở dở vì tham, sân, si, hỉ, nộ, ái, ô, dục, mà khi chúng ta thức giấc được, chúng ta quyết tâm tu sửa với một đường lối khẳng định và chúng ta cương quyết phải đi đến, thì tự nhiên mọi việc nó sẽ thành tựu, sự an khương đó sẽ về với ta và hạnh phúc phải về với ta. Hồn vía tương hội mới có hạnh phúc, vợ chồng thế gian ở nơi tạm trú, tụ, tan, phân ly, không giờ giấc, chẳng ai tìm được hạnh phúc giữa người và người, nhưng mà chính con người tự khai thác lấy họ, họ mới nhận thấy được sự hạnh phúc là gì. Nên hôm nay tôi trở về, rồi cũng xuất phát âm thỉnh để đàm đạo cùng các bạn, trong cái thời gian tôi tạm nghỉ không gặp các bạn, vì bận rộn công việc, thành thử tôi cũng gởi lời đến thăm tất cả các bạn và chúc các bạn phải nhận định rõ ràng, con đường mình phải tiến và tự tiến, ông tu ông đắc, bà tu bà đắc, nhớ cho kỹ phải tu phải sửa không nên ỷ lại nơi ai và không nên nghe ai phỉnh phờ mình, hoà với tất cả và học nơi tất cả, học những cái gì học cái hay chúng ta nghiên cứu, cái thanh cao cỏi mở sự thật chúng ta học, còn cái giả tạo mờ ám chúng ta gác qua một bên. Tôi thường nói với các bạn, nhiều người muốn hỏi sâu xa, muốn hỏi Tiên giới, muốn hỏi Thiên Đàng muốn hỏi đủ thứ, nhưng mà tôi nói để nghe chơi thôi. Tôi cũng bảo các bạn không nên tin tôi, các bạn phải đi các bạn phải sửa, vì đường lối nào người đó thấy được, vì đường lối nào người đó mới tự khai thác lấy được, thì mình phải bắt chước cái con đường mòn đó mình tiến tới. Jesus Christ, Đức Thích Ca cũng vậy, Ngài đã đạt tới trong cái khổ hạnh mới tiến tới cái thanh cao trọn lành ở bên trên, thì bây giờ chúng ta phải làm thế nào, chúng ta phải đi đường mòn của ta. Nếu chúng ta ỷ lại nơi Ngài, lấy phần sáng suốt của Ngài, lấy cái đạo tạo cái đời, bày biểu đủ thứ, gây hấn, động loạn, chia rẽ, đau khổ triền miên, hỏi kết quả ai sẽ trách nhiệm?

Cho nên chúng ta đã quá làm lạc, xuống thế gian khi nhập xác, chúng ta đã không bằng lòng, khóc la, rồi chúng ta cư ngụ ở đây vì cái tham lam lôi cuốn ngoại cảnh thúc đẩy, rồi chúng ta mến tiếc, chúng ta cũng không muốn ra đi, nhưng mà phải im lìm ra đi.

Tôi xin nhắc nhở lại nhiều lần tôi đã nói, nhưng mà nay cũng phải nhắc nhở lại, bởi vì các bạn bị cái sự động loạn của gia cang, bạn hữu chiếm 90%, cho nên Phật có nói “tu ma nhất trọng Phật nhất xích”. Tu mà đề cao những cái chuyện này, chuyện kia quá nhiều đó là ma, còn Phật nhất xích, thanh tịnh tìm hiểu thì có ích lắm. Cho nên các bạn nghe qua lời nói tôi, chính tôi là người cũng đã qua những đường lối sai lầm đó, ngày nay tôi mới cương quyết tự tu, tự tiến, thì các bạn có tâm tìm hiểu, để xây dựng lấy cho các bạn đạt tới hạnh phúc muôn đời vĩnh cửu trở về quê xưa chốn cũ, thì các bạn nên nắm cái lợi khí đó mà tiến, chớ không nên bị phỉnh phờ nữa, không nên vì ngoại cảnh mà gây sự đau khổ cho các bạn.

Còn riêng tôi, tôi được phần thanh tịnh, tôi cảm giác cần phải hoà đồng với tất cả, học nơi tất cả, thì không có cái gì xấu mà cũng chẳng có cái gì tốt, đều do cái tâm con người chịu sửa hay là không. Nếu chúng ta tu về pháp lý chúng ta cương quyết, thì lần lần chúng ta cũng tiến đến, dục tốc bất đạt, các bạn quá gấp muốn chuyện này, chuyện kia, chuyện nọ, nhưng mà một ngày kia nó sẽ đi tới cái sự thất bại, ngăn trể mức tiến của các bạn, rồi sau này các bạn có tiến không? Thất bại rồi nó mới có sự thành công, rồi cũng tiến chớ cũng phải không tiến.

Cho nên chúng ta biết trước được, thì chúng ta nên giữ cái lẽ lối tiến, thay vì thụt lùi trở lại ở

trong cái tham dục, mà nó gây sự động loạn cho chúng ta càng ngày càng chậm tiến. Tôi nhận xét được gần đây tôi xuất ngoại, thì tôi thấy những người xa quê hương mến tưởng chúng ta nhiều lắm, mà những người đó lại cương quyết tu, muốn tu cho kỳ được, muốn đạt được một phần thanh cao. Hỏi tại sao bên ngoài họ có nhiều khoa học chứng minh, có sách vở đầy đủ, có tài liệu đầy đủ, rồi họ nghiên cứu họ thấy tương đồng với cái lời nói của chúng ta ở đây và đường lối chúng ta nghiên cứu và chính họ đã nghiên cứu, họ đạt tới phần sáng suốt, cho nên họ thấy họ tự tin, tự giải là chánh pháp. Họ không còn bị sự lôi cuốn mê tín của ngoại cảnh, một cái gì đều có sự chứng minh, cương quyết tu mới đạt được cái sáng suốt ở bên trong.

Hỏi chớ bên ngoài lấy cái gì chứng minh, cũng là do cái bộ óc, khối óc của người viết lại, vẽ lại, chứng minh lại, cũng do khối óc con người đóng góp, là phần thanh điển của người.

Bây giờ chúng ta tu, chúng ta tom góp phần thanh điển, thì thanh điển chúng ta lên tới mức độ nào, thì nó tương đồng hòa hợp chứng minh theo mức độ đó. Cho nên các bạn tu ở đây khư trước lưu thanh, lúc nào các bạn cũng sẽ có cơ hội để chứng minh thâm tiến. Các bạn sẽ thấy văn minh là gì, thanh tịnh là gì, hạnh phúc là gì.

Hôm nay tôi về đến đây, xin gởi đến bạn những bài thơ như thường lệ, lúc tôi còn, trước khi chưa đi, thì hôm nay Saigon ngày 21-09-1974

Thiên địa huy hoàng cảnh giới ta
Cùng chung tiến tới hợp đồng hòa
Không còn xa cách phân thanh trực
Tiến tới đạt thanh giải tán tà

Thiên địa huy hoàng cái gì cũng đã sắp đặt cho chúng ta, cái tổ chức của Trời Đất, tới bản thể cảnh giới ta tất cả những sự nhiễu động ở xung quanh, còn phần hồn chúng ta ở chính giữa trụ trì để mà tu.

Cùng chung tiến tới hợp đồng hòa, chúng ta phải xây dựng cõi mở, cho nên đấng này chúng ta có cái Pháp Luân Thường Chuyển, có cái Soi Hồn là để cho nó hòa đồng, từ thanh khí bộ đầu cho tới thanh khí của ngũ tạng. Cùng chung tiến tới hợp đồng hòa, hợp đồng hòa thì con người cái tâm nó không có động, nó không có sân si, nó không có chấp nê, nó không có phân giai cấp. Không còn xa cách phân thanh trực, chúng ta không có phân giai cấp, chúng ta là phần hồn bị loạn lạc xuống thế gian, thừa hành phận sự rồi đi, từ con nít nuôi cho tới lớn, chúng ta hiểu và tự tu tự tiến sửa chữa.

Tiến tới đạt thanh giải tán tà, chúng ta càng ngày càng tiến đi lên, tôi đã nói với các bạn rằng: Ánh sáng kiểm soát căn nhà, căn nhà không có kiểm soát được ánh sáng, thì chúng ta tiến tới tiến lên trên, thì chúng ta mới đạt được phần thanh, cái tà là gì là tăm tối, mà chúng ta đi ra cái ánh sáng không còn tăm tối nữa.

Cộng đồng thế giới chuyển hòa
Phân thanh phân trực chung nhà dựng xây

Cộng đồng thế giới chuyển hòa, bản thể chúng ta mà cộng đồng với vũ trụ thì cái sự chuyển hòa thế giới nó không có khó khăn, nhiều người ta tu nói huệ, nháy con mắt, người ta biết cái chuyện đó, nhưng mà người ta thâm kín tu, bởi vì họ đạt được bây giờ họ có nói ra đi nữa, gây ra mê tín, không có lợi lộc gì cho đối phương, mà chính truyền bá cho đối phương, đối phương

tu, rồi huệ, rồi nó cũng chung hòa với họ, nó cũng cộng đồng thể giới nó cũng chuyển hòa. Mọi người đồng tiền mới là Chánh Pháp, còn người này tiền, mà người kia không tiền cũng chưa có được, ý lại là không được. Thì tôi nói các bạn đã phải đứng ra riêng biệt, mỗi người nào thành công, thì do sự công phu công năng của họ thành công, còn mình chưa thành công, mình phải cố gắng sửa lấy mình; hành để tiến, mình hứa với Trời Phật tu, mình hứa với bạn bè về tôi hành là bao nhiêu tiếng, mà rốt cuộc chỉ mình nói láo là mình gặt mình.

(còn tiếp)

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy -- Sài gòn ngày 21/09/1974)

Tình Thầy Tận Độ

ĐIỀN

Thương kính gửi quý Bạn Đạo

Tôi gửi bài viết về “ĐIỀN” này xin Ban-Biên-Tập cho đăng lại trong ĐSVV kỳ ĐẠI HỘI VIÊN-TIẾN (2008) ngõ hầu đóng góp thêm vào kho tàng khai mở những điều huyền bí trong điển giới của cá nhân tôi, sau sáu năm đầu tu học (1979-1985).

Tôi cũng ghi chép thêm những chứng nghiệm mà tôi đã được học trong thời gian kế tiếp qua những lời giảng dạy của Đức Tôn-Sư.

Tôi hy vọng sẽ được chia xẻ một phần nào sự hữu ích trong công trình nghiên cứu về điển-giới của môn tu-học rất khoa-học, huyền-bí và vô cùng quý giá này với Huynh-Đệ Tỷ-Muội khắp nơi để chúng ta cùng đi về nơi chốn xa-xưa, có CHA, MẸ, TỔ, THẦY đang mong đợi mừng đón chúng ta.

Trong chúng ta một khi đã học và hành thiền, tùy theo căn cơ của mỗi người để có được thời gian dài hay ngắn hội đủ điều kiện cảm thấy kiến bờ trên bộ đầu, đó là lúc mình tự biết là mình đã tự được nhân điển của chính bản thân mình lên lần trên đó rồi. Tôi cũng không kể lại những ấn chứng thông thường mà mỗi hành giả phải có như là: ngứa, tê chân, lúc lắc thân mình hoặc ngoáy đầu vì chúng ta ai cũng đang ở trong thể giới trước, cư trần nhiễm trần lẽ tất nhiên dù muốn hay không cũng phải nhiễm trần trước, giờ đây chúng ta hành thiền để xóa bỏ loại trước thì những hiện tượng đó sẽ lần lượt xuất hiện; mà tôi đi ngay vào ĐIỀN, những ấn chứng về điển của cá nhân tôi:

Năm 1979, nguyên một năm ròng tôi đã được ân phước hưởng được sự dạy dỗ của ĐỨC ÔNG TÁM khi mới chập chững bước vào ngưỡng cửa của THIỀN và lúc đó cũng là lúc Đức Ông TÁM vừa rời khỏi VIỆT NAM chừng vài ba tháng. Ý niệm về THIỀN trong tôi thật là đơn

giản, vì với tôi THIÊN là nhắm mắt ngồi yên, nguyên do vì tôi có một bà chị, chị S., có theo học với Đức Ông TÁM trong những năm 60, thì khi tôi ở ngoại quốc về (năm 1971) tôi có ghé thăm chị tôi, tôi thấy chị tôi trẻ, mập và đẹp hẳn ra, chứ thông thường tôi vẫn ốm tong teo, tôi cười đùa: “Ồ, chắc chị phát tài nên phát tướng đây”, chị tôi cười cười trả lời tôi: “bây giờ chị tu rồi, em ơi” câu trả lời của chị tôi làm tôi khựng lại, thú thật tôi rất ngạc nhiên vì trong gia đình, chị tôi là người đã phá nhứt về vụ đi chùa hoặc cúng chùa, vì thật ra tôi cũng có một người chị lớn, chị B. luôn luôn đi cúng chùa, hễ có dịp cúng tiền vô chùa thì chị không ngần ngại gì hết, giống như MẸ tôi vậy.

Thôi thì hôm nào cũng có từng nhóm bà bạn đồng chí hướng, hội họp bàn cãi về việc chùa chiền và nhất là cố làm vừa lòng các vị SƯ, không nói chúng ta cũng dư biết rằng các vị SƯ chân-chính rất hiếm, có lẽ vì những lý do trên mà chị tôi tích cực đả phá vụ hợp tác với chùa chiền, và cũng với trí tôi lúc đó có nghĩa là: “lên chùa, ăn chay, tụng kinh niệm Phật là tu; như vậy có nghĩa là chị S. tôi không có tu gì hết, nay chị bảo chị tu làm sao tôi không thắc mắc, thì chị lại tiếp: “Chị tu đây không phải tu giống Chị B. đâu, chị tu là chị ngồi yên nhắm mắt, để cho tâm tĩnh chứ không có vô chùa lạy Phật” tôi không đáp lời chị tôi nhưng không khỏi phân vân, “thôi chết rồi, điều này chị theo tà đạo rồi, tu gì mà không lên chùa lạy Phật, không mua chuối cúng Phật, người ta bảo mua chuối cúng Phật, chứ có ai bảo mua chuối “hồi lộ” Phật đâu, nghĩ vậy nhưng tôi không dám nói ra. Tôi không mấy chú ý về điếm tu của chị tôi, rồi chị em lại bàn về chuyện đời, trước khi ra về chị tôi còn nhấn vội: ngày mai này có buổi thuyết giảng, em có muốn đi nghe cho biết thì đi.

Hôm sau tôi cũng lên để đi xem chị tu cái gì lạ vậy, nhưng rủi cho tôi một cái là hôm đó chị tôi lại phải tiếp một bà bạn rất thân từ Pháp về Sài Gòn để rồi sáng hôm sau phải đi về miền Trung nên chị hẹn tôi “thôi sáng mai em lại, vì mỗi tuần có hai ngày Ông giảng, Ông này mặc áo giống người thường, trông Ông giống Ông Phật”, trong bụng tôi đã không tin sẵn, và cũng vì lời giới thiệu về thiền học của chị tôi lại quá bình dân và quá giản dị làm tôi càng nghi ngờ hơn về cái vụ “tu của chị tôi” nữa. Thêm hụt đi bữa nay tôi làm biếng đi ngày mai vì còn mải mê đi dạo chợ Sài Gòn tìm những món ăn VN mà ở ngoại quốc không có, hơn nửa thời gian tôi ở Sài Gòn chỉ có hai tuần mà đã một tuần trôi qua rồi (sau này tôi mới biết là số mình lúc đó chưa đúng cái giờ mà BÈ TRÊN cho gặp mỗi đạo) vì vậy thời giờ đi chơi rất quý với tôi, tôi đâu còn muốn đi nghe “giảng cái gì đó” giống như chị tôi nói và cũng đinh ninh rằng tu như chị tôi là “tà đạo” rồi.

Rồi thời gian trôi qua tôi chẳng hề nhớ là tại thế gian nay có một nguồn đạo đang phát triển, thế rồi vận nước xoay chiều tung ra hàng vạn vạn đứa con yêu lìa đất MẸ đi tìm tự do cùng khắp các nước trên hoàn vũ thì cuối năm 1978 tôi được một bức thư của chị tôi từ Mỹ gửi về: “em phải vô trại tị nạn tìm cho được ông THẦY dạy THIÊN của chị, em có thể nhận ra ÔNG ngay vì ÔNG giống Ông Phật.

Vậy là tôi đi tìm Ông THẦY THIÊN của chị tôi giống Ông PHẬT (xin xem bài tôi đi tìm PHẬT) và khi tôi được nghe NGƯỜI giảng tôi muốn bỏ hết để đi theo NGƯỜI vì lúc đó là lúc

đời tôi đang nghiêng ngửa với bao sự xui xẻo, mất mát gần như trắng tay (sau này tôi mới biết là lúc đó là lúc tôi đang trả những nghiệp quả nặng nề). Tôi nghĩ bụng nếu năm 1971 mà tôi được gặp Đức Ông Tám chắc tôi cũng chưa tin và hiểu nhiều những lời Ông giảng lúc bấy giờ, vì tôi đang làm ăn lên như điều gặp gió, làm chơi ăn thiệt. Khi thời xuống lòi theo bao nhiêu là chuyện không may nên khi được gặp Đức Ông Tám tôi như người vớ được cái phao giữa biển cả, nên tôi giao gần hết những công việc làm ăn cho những người phụ tá và tôi bắt đầu theo THẦY học đạo; thời gian theo Đức Ông Tám tôi kiêm đủ nghề:

Y TÁ:

tôi chỉ phụ giúp Đức Ông Tám là khi NGƯỜI châm kim xong là tôi chỉ hơ thuốc cứu giống như điều thuốc Xi-Gà bự, hơ mỗi lần cả những mũi kim độ 15 phút là được, xong rút kim châm ra, chứ tôi đâu có biết châm kim. Người bảo tôi rằng có muốn học châm thì NGƯỜI sẽ dạy, nhưng tôi sợ châm không đúng chỗ máu chảy ra thì thật là tai hại.

Khởi đầu Đức Ông Tám châm cứu cho những người Tàu, họ là những thương gia mà một số người đó là những vị tôi đã giao thiệp buôn bán với họ. Đức Ông Tám đến với họ như một vị cứu tinh.

THƯ KÝ:

Sau khi các bạn đạo khắp nơi biết được Đức Ông Tám tạm thời ở Phi Luật Tân thì quý vị đó lần lượt gửi thư về, bốn phần của tôi là bóc thư, xếp thứ tự ngày tháng và kẹp phong bì của người gửi thư vào lá thư đó, đến ba giờ khuya Đức Ông Tám sẽ đọc thư và trả lời, để rồi sáng hôm sau tôi ra bưu điện bỏ thư. Ban ngày Đức Ông Tám không có thì giờ đọc thư vì NGƯỜI còn lo cứu bệnh nhân.

THỔ-CÔNG & LON TON (Planton):

Vừa thổ-công và cũng vừa kiêm luôn chức Lon-Ton, chạy chỗ này, đi chỗ nọ tìm mua vật dụng giá sỉ để gửi về VN cho được nhiều, ngoại trừ những tặng phẩm mà các nhà hảo tâm đã cho.

PHỤ BẾP:

Thỉnh thoảng tôi cũng kiêm luôn chức phụ bếp, nói vậy cho oai chứ thật ra đã có Bà Tám lo hết, còn tôi thì xuống bếp để lo học Bà Tám xào món mì đặc biệt của Bà Tám.

Tôi đâu biết được rằng tôi đã được học Đạo trong công việc tôi đang làm đó. Lúc bấy giờ chưa có các cô Thanh Truyền hay Hoàng Vinh theo phụ tá cho Đức Ông Tám, cho nên tôi mới kiêm đủ nghề như trên.

Thật ra tôi được ở gần NGƯỜI đã bốn tháng qua, tôi cũng chưa chánh thức học Thiên vì cứ

ngĩ, sao thấy mênh mông quá vậy, chẳng có lấy một quyển sách, mà mình cũng không biết bắt đầu từ đâu và cũng không biết mình học cho tới đời nào mới khá, tôi nghĩ như vậy vì lúc đó tôi chưa được đọc một quyển sách nào dù Việt ngữ hay ngoại ngữ về THIỀN học, rồi một hôm theo thông lệ hằng khi nào thư của bạn đạo, một già, một trẻ ở hai chân trời khác nhau (VN và Pháp) lại hỏi cùng một câu hỏi, làm tôi suy nghĩ về Pháp môn này.

Nhờ hai lá thư này đã khơi dậy trong tôi sự tò-mò muốn biết về THIỀN cho nên tôi mới hỏi Đức Ông Tám

- Thiền là sao? Thưa Thầy! Lúc đó Đức Ông Tám mới dạy tôi và nhờ đó sau này tôi mới biết ra rằng cái gì mình hỏi thì Đức Ông Tám sẽ chỉ tận tường chứ khơi khơi Ông không có ép mình học đâu. Cũng ba pháp như chúng ta đang hành bây giờ nhưng thú thật tôi vẫn còn nghi ngờ là không biết học đến đời nào mới biết mình học tới đâu, học gì mà u-minh vậy trời! Vậy là tôi học cà-rịch, cà-tang nhưng mà mỗi đêm tôi mỗi thấy hình ảnh lạ sau một tuần lễ ngồi thiền, cứ mỗi lần thiền thấy cái gì, là sáng mai vào làm việc tôi lại khai hết với Đức Ông Tám là tôi thấy những gì thì NGƯỜI bảo tôi: “Thôi hết rồi, tối nay cứ về ngồi thiền đi sẽ không thấy nữa và đừng sợ cứ niệm PHẬT” vậy là tôi về thiền đêm đó lại không thấy nữa.

Phần nhiều những hình ảnh tôi thấy toàn là mờ-mờ, ảo-ảo, có khi hình người rất dữ tợn như họ về từ cõi âm vậy.

Khi Đức Ông Tám nói: “thôi hết rồi” xin quý bạn đạo khoan mừng dùm tôi đã, vì hình cũ không hiện ra nhưng lại hiện ra những hình mới còn dữ dằn hơn nữa. Phải chỉ lúc đó Đức Ông Tám nói như vậy - : “tối nay những hình này không hiện ra nữa, nhưng có những hình khác sẽ hiện ra tiếp, thì tôi cũng vững bụng, nhưng NGƯỜI chỉ nói lưng chừng vậy chứ NGƯỜI không nói như tôi vừa viết ở trên, làm tôi vừa ngồi thiền vừa sợ thấy ...; sau này được bài học này rồi, tôi mới hiểu Đức Ông Tám đã dạy tôi học DỮNG trong tâm hồn của tôi, chứ không phải học cái chữ DỮNG của tâm Đời.

Và NGÀI giảng thêm cho tôi biết là khi tôi chưa tu, tôi vào chùa cúng Phật, sau khi cúng Phật xong, rồi đi vô trong chỗ thờ vong “chỗ để tro cốt và hình những vong linh bá-tánh đặt phía sau bàn thờ Phật, ngăn cách bằng bức tường. Nơi đó trược-khí và âm-khí nhiều nên bị ảnh hưởng vào thân-tâm, bây giờ học thiền đem thanh-khí vô nội tạng tà-khí phải giải ra.

Một hôm Đức Ông Tám nhận được một quyển sách TÔI TÂM ĐẠO I, II, III do anh Hồ Văn Em biên soạn và Anh Lê Trung Trực từ Mỹ gửi về Thầy với bốn thứ tiếng khác nhau: Việt, Pháp, Anh và Tàu. Đức Ông Tám cho tôi đọc khi đọc xong quyển đó, tôi mới thấy rằng mình quá ngu không ráng học chuyên cần vì giờ đây mình được biết thì cũng lúc Đức Ông Tám sắp đi định cư ở CANADA, cùng học với tôi có chị CY., chúng tôi cố gắng học sau này nhưng chị CY. hiểu nhiều, học giỏi hơn tôi vì chị có học với một sư phụ người Trung-Hoa một năm rồi.

Sau này tôi mới biết được rằng Đức Ông Tám đã dạy tôi học hàng đêm trong Vô-Vi, một Minh-

Sư ở trước mặt tôi mà tôi còn lo đi tìm sách (!) để học, thật ngu ơ là ngu!!!

Khi Đức Ông Tám rời Phi là lúc tôi thấy mát mát lớn trong tôi, tôi nhớ NGƯỜI da-diết và tôi chuyên cần ngồi thiền, không kể giờ giấc vì mỗi lần tôi ngồi vào thiền là y như 100% NGƯỜI đến với tôi chói lòa ánh hào-quang trong cái chớp mắt nhưng trong tôi những lần như vậy thì ánh hào-quang rọi thẳng vào mặt tôi, phủ lên người tôi hình THẦY rõ mồn một và tôi cảm thấy cái gì (điền mà lúc đó tôi không biết) rần rần trong toàn thân tôi, chứ không phải rùng mình hay nổi gai ốc. Sau này tôi mới biết là NGƯỜI đã ban điền cho tôi và cũng từ đó với tháng năm qua tôi cảm nhận lần lần cứ mỗi lần ngồi thiền tôi học từng đoạn một.

Đức Ông Tám dạy tôi những bài học về ĐIỀN trong thế giới Điền-Quang:

1 – HAI BÀN CHÂN & HAI BÀN TAY:

Bao gồm cả 10 đầu ngón chân & tay trước nhứt từ hai bàn chân cùng mấy ngón chân như có một làn sóng điện chạy lẫn-tăn, nhẹ nhẹ phát ra rồi gom chạy trở lên đến hai bàn tay, nhứt là 10 ngón tay cảm thấy điện chạy rần rần rất mạnh.

Cá tính của tôi là cái gì cũng muốn thử cho biết, cho nên tôi để rời hai bàn tay ra chứ không bắt ấn tam-muội, để xem thử hai bàn tay có tìm gặp nhau như lời giảng của Đức Ông Tám trong một cuốn băng.

Thật đúng y chang, khi tôi đang đắm hồn vào cõi thanh nhẹ thì tôi bỗng choàng tỉnh vì hai tay tôi đang nhứt lại gần nhau.

2 - ĐIỀN CHẠY LÊN MÔI, TRÁN, NÊ-HƯỜN-CUNG VÀ HÀ-ĐÀO-THÀNH:

Cứ thế theo đà với năm tháng, điền chạy lên môi, lên trán, lên Nê-Hườn-Cung và sau cùng trụ ở Hà-Đào-Thành, ngay trên đỉnh đầu.

3 - Mấy tháng đầu khi điền đã trụ trên đỉnh đầu rồi thì cứ tứ thời trong ngày điền trên đầu tôi tự động rút mạnh cho dù tôi có bận chuyện đời hàng ngày, hoặc đang đi giữa đường thì tự mình lên luồng điền nó cũng vượt lên, tôi cảm nhận như trên đỉnh đầu có cái ống cuộn vòng khu ốc vượt đi lên cao vô tận.

4 ĐIỀN cũng là cái đồng hồ nhắc chừng cho tôi biết những giờ thiền trong ngày, dù ban đêm tôi ngủ, ĐIỀN cũng đánh thức tôi dậy đúng giờ, có một hôm tôi làm biếng nằm ráng thêm và trong nháy mắt đã thiếp đi thì ĐIỀN nó rút cực mạnh hay làm đau nhói bộ đầu để mình phải ngồi dậy thiền, cho dù tôi muốn làm biếng cũng không xong.

5 MÔI TỰ ĐỘNG MỈM CƯỜI:

Đôi khi đang ngồi thiền, tự nhiên môi tự động mỉm cười, đôi khi cắn có tôi cũng thử xem, tôi làm ngược lại là không mỉm cười xem có được không, thì lại không được vì có cái gì bắt phải làm như vậy, vậy cái gì đó là ĐIỀN, sửa lần bộ mặt như Đức Ông Tám đã dạy.

6 NHỊP TIM NHỊP Ở CHÂN, TAY & TRÊN ĐỈNH ĐẦU:

Tôi cảm nhận nhịp đập của trái tim bắt đầu đập ở hai chân trước tiên học bài học này kéo dài hai tháng, tự động nó nhịp chứ tôi không làm.

Sau khi nhịp tim tôi lại đập ở đôi tay và nghỉ đập ở đôi chân, cũng hai tháng nữa rồi thì cả hai chân và hai tay đều nhịp theo nhịp tim một lần, đó là vào năm 1983, lúc đó phái đoàn của Đức Ông Tám đang ở PHI và tôi có đề chị TH. Cùng cô TH. TR. sờ thử khi nhịp tim đập ở hai nơi đó.

Rồi tiếp theo đó nhịp tim lại nhịp ở trên đầu và ngưng hết hai nhịp ở chân và tay. Bài học nhịp tim ở trên đầu tôi chỉ có một tháng thôi và sau đó khi nhịp tim đập lại thì tôi đã nhận thấy nó nhịp cũng ba chỗ (chân, tay và đầu) cùng một lúc, thật là kỳ diệu và có lớp lang như đã kể trên, cho đến nay tim của tôi đập ở trên bộ đầu thôi chứ không còn đập ở tay và chân nữa.

Thời gian học từ bộ một cho đến khi ba bộ cùng nhịp được mà mình muốn làm cho nó đập nó cũng không đập được. Đến nay tôi luôn cảm nhận nhịp tim nhịp ngay trung tâm bộ đầu và mới đây tôi nhờ nghe cuốn băng của cụ VDM, đó là triệu chứng của huệ tâm đã mở, hèn gì tôi thương tất cả những gì tôi nghe & thấy, từ người cùng vạn-vật và cỏ cây hoa lá.
(còn tiếp)

Cairns 08-08-2008

Kính Bái: Con Phạm Xuân Hồng

Thi Ca của Đức Thầy

Sàigòn, ngày 18 tháng 10 năm 1969

Thế gian động loạn nơi nơi chuyển
Thượng khí hạ hành tạo phước duyên
Minh định thân hình tâm giả tạo
Sắc không không sắc hợp bí truyền

Điển quang phát họa diệu huyền
Tu thân lọc điển tham thiền quy nguyên
Học tu cố gắng chẳng phiền
Thoát ly động loạn nối tiền căn cơ
Tu trong giữa lúc không giờ
Bầu trời thanh lọc tùy cơ chuyển hình
Khai thông bản thể đẹp xinh
Bên trong đủ cảnh đủ hình tốt tươi
Chớ nên vội xét lòng người
Nên lo tự xét tươi cười bên trong
Chính mình đang sống cơ còng
Sống trong khuôn khổ tạm tông khổ cam
Muốn ăn phải gắng phải làm
Muốn tu cũng phải loại tham ra ngoài
Chớ nên tự ái bi ai
Lầm sai chồng chất khó bày nội tâm
Gắng tu thoát thế tự tầm
Thiên không chơn pháp khỏi lầm khỏi sai
Ước mong các bạn vui hoài
Gắng công tu luyện phân hai đạo đời.

Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên